TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN E** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2424/2023/QĐST-HNGĐ	*E, ngày 19 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1778/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bích A

HKTT: 282/2A C, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Võ Chí B

HKTT: C3 F, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023;

Căn cứ Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Bích A và ông Võ Chí B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 111/2017 do UBND Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/08/2017 cho bà Trần Thị Bích A và ông Võ Chí B hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Trần Thị Bích A và ông Võ Chí B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Trần Thị Bích A và ông Võ Chí B có 01 con chung tên Võ Trần Chí J sinh ngày 30/05/2018. Bà Trần Thị Bích A và ông Võ Chí B thoả thuận giao con chung Chí J cho bà Bích A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Bích A không yêu cầu ông Võ Chí B cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trong quá trình nuôi dưỡng, các bên có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung – nợ chung: Bà Trần Thị Bích A và ông Võ Chí B cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Trần Thị Bích A thỏa thuận đóng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà đương sự đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0028599 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Bích A được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. E;
- TAND Tp. HCM;
- UBND Phường D, quận E, Tp. Hồ Chí Minh.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hiền Long